

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 15/2021/HSST

Ngày 28/04/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mai Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Thanh Nông** và ông **Bùi Văn Tồn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Mạnh Thuyền** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Đình Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo: **Bùi Văn H.** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 06/5/2000 tại: C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Xóm V, xã K, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn X, sinh năm: 1969; Con bà: Bùi Thị Th; Sinh năm: 1978; Vợ con: Chưa có; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội: “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 29/6/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bôi, được trích xuất nay có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Bích L** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình – Có mặt

3. Người bị hại: Ông **Bùi Đức Th** sinh năm 1958. ĐKHKTT: Thôn N, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. (Đã chết).

4. Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1959. Ủy quyền cho anh **Đào Văn T**, sinh năm

1987 tham gia tổ tụng. Cùng trú tại : Thôn N, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

5. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Đào Văn T**, sinh năm 1987 – Có mặt.

Trú tại: Thôn N, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Chị **Bùi Thị Th**, SN 1978 – Có mặt.

Trú tại: xóm V, xã K, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

6. Những người làm chứng :

- Anh **Đỗ Đức Th**, sinh năm 1978 – Có mặt.

Trú tại: Thôn L, xã M, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Anh **Trần Minh T**, sinh năm 1988 – Có mặt.

Trú tại: Thôn N, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Anh **Trần Ngọc Duy**, sinh năm 1991- Vắng mặt.

Trú tại: Thôn 4, xã A, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 01/10/2020, Bùi Văn H đi uống rượu tại nhà bạn cùng xóm, dù biết mình không có bằng lái xe nhưng sau đó H vẫn điều khiển xe đi đến quán ăn ốc tại thị trấn B, huyện Kim Bôi uống rượu tiếp. Một lúc sau, H tiếp tục di chuyển đến quán “Huyền Quán” tại Khu B, thị trấn B, huyện Kim Bôi để uống nước cùng bạn bè. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, H dự định lên chơi nhà bạn tại Khu S, thị trấn B, huyện Kim Bôi nên đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, BKS: 28F6-5272 đi đường Quốc lộ 12B theo hướng Ba Hàng Đồi - Dốc Cun. Khi đi đến khu vực cửa hàng điện thoại Dũng Nhung Mobile, H đã quan sát thấy phía trước có một nhóm người đi bộ qua đường tại Km25+330m Quốc lộ 12B thuộc địa phận khu Th, thị trấn B, huyện Kim Bôi, hướng đi từ bên phải đường đi sang bên trái theo hướng đi của H. Đây là đoạn đường thẳng, không khuất tầm nhìn, nằm trong khu đông dân cư, có ánh sáng đèn đường, mặt đường được rải nhựa áp phanh rộng 11,3m, tim đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng. Lúc này, H quyết định sẽ điều khiển xe mô tô đi vượt, lách qua nhóm người đi bộ nên chỉ rà phanh và giữ nguyên tốc độ. Tuy nhiên, khi tới nơi nhóm người này đã đi đến tim đường, do không kịp xử lý nên chiếc xe mô tô H đang điều khiển đã đâm vào ông Bùi Đức Th, sinh năm: 1958, trú tại: Thôn N, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Sau tai nạn Bùi Văn H và ông Bùi Đức Th bị ngã văng ra đường. Hậu quả: Bùi Văn H bị thương nhẹ, ông Th được đưa đi cấp cứu và tử vong sau đó.

Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, Công an huyện Kim Bôi đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Bùi Văn H bằng phương pháp đo khí thở. Kết quả kiểm tra cho thấy, nồng độ cồn của Bùi Văn H là: 0,509 miligam/1 lít khí thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 05/PYTT ngày 14/10/2020 Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hòa Bình kết luận nguyên nhân chết của ông Bùi Đức Th là do chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với nội dung của bản Cáo trạng.

Về vật chứng:

- 01 (một) giấy đăng ký mô tô số: 0036774, BKS: 28F6-5272 do phòng Cảnh sát giao thông Công an Hòa Bình cấp cho chủ xe Bùi Đức H, trú tại: Xóm H, xã B huyện Yên Thủy tỉnh Hòa Bình được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 28F6-5272, nhãn hiệu MAJESTY, màu sơn: nâu, loại xe 02 bánh được chuyển đến Chi cục thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về TNDS: Nay gia đình bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng cộng 197.050.000đồng.

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000đồng.

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 18/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố Bùi Văn H về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo điểm a, b khoản 2 điều 260 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và bổ sung đính chính Cáo trạng do nhầm lẫn về chính tả. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 36 – 42 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 4 điều 30, khoản 10 điều 80 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 đề nghị Hội đồng xét xử chuyển giấy tờ, Bản án sang Cơ quan Công an để xử phạt chị Bùi Thị Th về hành vi sử dụng xe không chính chủ.

Về TNDS: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của gia đình bị hại.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS: Trả lại chị Bùi Thị Th 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 28F6-5272 và 01 giấy đăng ký mô tô số: 0036774, BKS: 28F6-5272 mang tên Bùi Đức H.

Phản tranh luận : Bị cáo không có tranh luận gì.

* Bà Nguyễn Bích L trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS và xem xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế để coi đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Kiểm sát viên và anh Đào Văn T tranh luận đối đáp: Không đồng ý áp dụng khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo vì bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 01/10/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 28F6-5272 đi đường Quốc lộ 12B theo hướng Ba Hàng Đồi - Dốc Cùn. Bị cáo không có Giấy phép lái xe, trước đó lại uống rượu nhưng vẫn điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định, không làm chủ tốc độ nên đã đâm vào ông Bùi Đức Th. Hậu quả bị cáo bị thương nhẹ, ông Thạo được đưa đi cấp cứu và tử vong sau đó. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Xét hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia và khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29 tháng 08 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại về tính mạng con người. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS. HĐXX nhận thấy không có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS như đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về các hành vi, tình tiết khác của vụ án:

Về sự vắng mặt của những người làm chứng: Trong Hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, BKS: 28F6-5272 do mẹ đẻ của bị cáo là bà Bùi Thị Th mua lại của anh Bùi Đức H sau đó giao cho anh trai của bị cáo là Bùi Văn H, sinh năm 1998, trú tại: Xóm V, xã K, huyện Kim Bôi tỉnh Hòa Bình quản lý sử dụng. Khi bị cáo lấy xe đi bà Th và anh H không biết, vì vậy cần trả lại bà Bùi Thị Th chiếc xe này và Giấy đăng ký xe.

[6]. Về trách nhiệm dân sự :

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, đại diện phía bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm các khoản sau:

- Chi phí thuê xe đưa bị hại đi cấp cứu từ bệnh viện đa khoa huyện Kim Bôi lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình: 400.000đồng.

- Chi phí thuê xe cấp cứu từ bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình lên bệnh viện Việt Đức: 1.650.000đồng.

- Chi phí đưa thi thể bị hại từ bệnh viện Việt Đức về Nam Định: 2.500.000đồng.

- Tiền mua áo quan: 15.000.000đồng.

- Tiền thuê 02 Hội kèn theo nghi thức địa phương: 15.000.000đồng.

- Tiền hương, nến, hoa: 3.000.000 đồng.

- Tiền thuê đào huyệt, xe tang: 3.000.000đồng.

- Tiền mua khăn liệm, áo tang: 2.500.000đồng.

- Tiền cấp dưỡng cho mẹ đẻ bị hại: 500.000đồng.

- Thu nhập bình quân 1 tháng của người bị thiệt hại: 10.000.000đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho những người thân của bị hại: 100 tháng lương cơ bản = 149.000.000đồng.

Tổng cộng gia đình bị hại yêu cầu được bồi thường = 197.050.000đồng.

Xét yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận các khoản chi phí hợp lý như sau :

- Toàn bộ tiền thuê xe cấp cứu và chở thi thể: 4.550.000đồng.

- Tiền mua quan tài: 10.000.000đồng.

- Tiền thuê kèn, trống: 10.000.000đồng.

- Tiền hương, nến, hoa: 3.000.000 đồng.

- Tiền thuê đào huyệt, xe tang: 3.000.000đồng.

- Tiền mua khăn liệm, áo tang: 2.500.000đồng.

Tổng cộng = 33.050.000đồng

Đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần: Ông Bùi Đức Th chết là tổn thất to lớn về mặt tinh thần cho những người thân thích còn sống là vợ, con ông Th nên anh Đào Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là chính đáng phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 591 BLDS. Tuy nhiên xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là 80 tháng lương cơ bản (1.490.000đồng x 80 = 119.200.000đồng).

Như vậy tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại = 152.250.000đ (Một trăm năm mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Gia đình bị cáo đã bồi thường được 20.000.000 đồng, nay bị cáo còn phải bồi thường tiếp 132.250.000đ (Một trăm ba mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Bùi Thị Th là mẹ bị cáo đã đứng ra bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nay bà Th không yêu cầu bị cáo bồi hoàn lại số tiền này và đối với thiệt hại của xe mô tô BKS: 28F6-5272 bà Th cũng không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vi các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 584, 585, khoản 1 điều 586, 591 BLDS.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Bùi Văn H 40 (Bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/10/2020.

2. Về vật chứng : Trả lại chị Bùi Thị Th:

01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 28F6-5272, nhãn hiệu MAJESTY, màu sơn: nâu, loại xe 02 bánh. Số khung: VTTPEG022TT*061407* được ghi chi tiết tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản ngày 21/12/2020 giữa Công an huyện Kim Bôi và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi.

01 (một) giấy đăng ký mô tô số: 0036774, BKS: 28F6-5272 do phòng Cảnh sát giao thông Công an Hòa Bình cấp cho chủ xe Bùi Đức H, trú tại: Xóm H, xã B, huyện Yên Thủy tỉnh Hòa Bình được chuyển theo hồ sơ vụ án.

3. Về TNDS: Buộc bị cáo Bùi Văn H phải bồi thường thiệt hại về tính mạng cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị hại là bà Phạm Thị H và anh Đào Văn T tổng số tiền 152.250.000đ (Một trăm năm mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) do anh Đào Văn T là người đại diện đứng ra nhận.

Xác nhận bị cáo đã bồi thường được 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), còn phải bồi thường tiếp 132.250.000đ (Một trăm ba mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.612.500 đồng làm tròn = 6.613.000đ (Sáu triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng) tiền án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Mai Linh

